

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Căn cứ Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Căn cứ Công văn số 413/BVHTTDL-BQTG ngày 13/02/2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định rõ những nội dung, nhiệm vụ trọng tâm làm cơ sở cho các cấp, các ngành tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh theo hướng hiện đại; tạo điều kiện thuận lợi nhất nhằm thu hút tối đa nguồn lực từ các doanh nghiệp và xã hội để phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh gắn với xu thế hội nhập với đất nước và quốc tế.

Gắn việc thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 với việc thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; đảm bảo phù hợp với các chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện Kế hoạch đặt dưới sự chỉ đạo của cấp ủy Đảng, vai trò quản lý Nhà nước của các cấp, các ngành, phát huy vai trò chủ thể sáng tạo của Nhân dân và đội ngũ trí thức; dựa trên thế mạnh các ngành công nghiệp văn hóa hiện có của địa phương để phát huy lợi thế, phù hợp với các quy luật phát triển kinh tế thị trường; đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, công bằng giữa các ngành, các khâu sáng tạo, sản xuất, phân phối, phổ biến và tiêu dùng; đồng thời gắn với việc quảng bá hình ảnh quê hương, con người Kon Tum, góp phần bảo

vệ, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong quá trình giao lưu, hội nhập và hợp tác quốc tế.

Thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa dựa trên sự sáng tạo, khoa học công nghệ và bản quyền trí tuệ; khai thác tối đa yếu tố kinh tế của các giá trị văn hóa; phát huy vai trò chủ động của cá nhân, đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động, khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong tỉnh, trong nước và nước ngoài đầu tư vào các ngành công nghiệp văn hóa phù hợp với quy định của pháp luật.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trọng tâm bao gồm: Du lịch văn hóa; nghệ thuật biểu diễn; mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm; quảng cáo; truyền hình; điện ảnh; thủ công mỹ nghệ... đẩy mạnh phát triển du lịch văn hóa, du lịch sinh thái thành ngành kinh tế mũi nhọn, góp phần phát triển kinh tế - xã hội; quảng bá hình ảnh vùng đất, con người Kon Tum với những sản phẩm, thương hiệu đặc trưng, riêng biệt, hấp dẫn ra cả nước và quốc tế, trở thành những ngành kinh tế dịch vụ quan trọng, đóng góp tích cực vào sự tăng trưởng kinh tế và giải quyết việc làm thông qua việc sản xuất ngày càng nhiều sản phẩm, dịch vụ văn hóa đa dạng, chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ, tiêu dùng văn hóa của người dân; xác lập được các thương hiệu sản phẩm, dịch vụ văn hóa; ưu tiên tập trung phát triển các ngành có nhiều lợi thế, tiềm năng của địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2020

- Phần đầu phát triển ngành du lịch văn hóa bình quân đạt 24,3% trong tổng doanh thu từ khách du lịch của tỉnh¹;

- Tập trung phát triển một số ngành có lợi thế, tiềm năng như: Nghệ thuật biểu diễn (trình diễn dân gian); đồ thủ công mỹ nghệ; du lịch văn hóa, sinh thái, tâm linh; gắn với việc khai thác không gian văn hóa công chiêng Tây Nguyên... từng bước đa dạng hóa các sản phẩm công nghiệp văn hóa giữ được truyền thống văn hóa dân tộc trong từng sản phẩm trên địa bàn tỉnh;

- Định hướng và từng bước phát triển các ngành: Mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm; phát thanh, truyền hình... đóng góp tích cực, hiệu quả vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2.2. Đến năm 2030

- Trên cơ sở đánh giá thực hiện mục tiêu đến năm 2020 để tiếp tục xác định, đưa doanh thu của các ngành công nghiệp văn hóa chiếm tỷ trọng đáng kể trong tổng thu ngân sách của địa phương;

- Phát triển đa dạng, đồng bộ và hiện đại tất cả các ngành công nghiệp văn hóa một cách bền vững, được ứng dụng công nghệ tiên tiến; các sản phẩm, dịch

¹ Theo Đề án “Phát triển du lịch tỉnh Kon Tum đến năm 2020” được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1607/QĐ-UBND ngày 28/12/2016.

vụ văn hóa có thương hiệu uy tín trong cả nước, đạt tiêu chuẩn của các nước trong khu vực và quốc tế.

III. NHIỆM VỤ

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức

- Tăng cường tuyên truyền, quán triệt nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các ngành, đoàn thể, địa phương và toàn xã hội về vai trò, tầm quan trọng của các ngành công nghiệp văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp trong việc đầu tư cho văn hóa như là một phần chiến lược kinh doanh và thể hiện trách nhiệm với xã hội, cộng đồng;

- Huy động sự tham gia rộng rãi, có hiệu quả của các phương tiện thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, nhằm thu hút sự quan tâm của xã hội, thu hút các nguồn lực trong, ngoài tỉnh và ngoài nước đầu tư cho các ngành công nghiệp văn hóa của tỉnh.

- Hình thành cộng đồng người tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ văn hóa thông qua hoạt động quảng bá, nâng cao khả năng tiếp cận, sử dụng các sản phẩm, dịch vụ văn hóa của công chúng; phát huy vai trò tuyên truyền, giáo dục của các đơn vị, tổ chức văn hóa...

2. Về cơ chế, chính sách

- Xây dựng và ban hành chính sách phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trong thời kỳ mới nhằm cải thiện điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ văn hóa, nâng cao hiệu quả việc thực thi quyền sở hữu trí tuệ và các quyền liên quan, thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh trên thị trường; khuyến khích sáng tạo đối với văn nghệ sỹ, các doanh nghiệp khởi nghiệp;

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung cơ chế phối hợp có hiệu quả giữa các ngành, báo đảm đồng bộ, thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, đồng thời đẩy mạnh hoạt động theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động thực thi công vụ;

- Tiếp tục triển khai thực hiện các chiến lược, quy hoạch phát triển các ngành đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, đồng thời nghiên cứu, đề xuất việc xây dựng chiến lược, quy hoạch phát triển đối với những ngành chưa có chiến lược, quy hoạch (nếu cần thiết).

3. Phát triển nguồn nhân lực

- Xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực, thúc đẩy trao đổi kiến thức, nâng cao năng lực chuyên môn, nguồn nhân lực chuyên nghiệp cho các ngành công nghiệp văn hóa. Có chế độ đãi ngộ phù hợp để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, được đào tạo bài bản, có kinh nghiệm chuyên môn về công nghiệp văn hóa đến Kon Tum làm việc;

- Tăng cường liên kết, hợp tác với các cơ sở giáo dục, đào tạo, các trường nghề, các viện nghiên cứu để xây dựng và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực đối với các ngành công nghiệp văn hóa của tỉnh.

4. Tăng cường ứng dụng khoa học và công nghệ

Ứng dụng thành tựu khoa học kỹ thuật và công nghệ hiện đại trong sáng tạo, sản xuất, phổ biến, lưu trữ các sản phẩm văn hóa và nâng cao chất lượng dịch vụ văn hóa; thực hiện đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các ngành công nghiệp văn hóa truyền thống như in ấn, phát hành, biểu diễn nghệ thuật, quảng cáo, triển lãm, gắn với ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại; tăng cường hợp tác, tranh thủ kỹ thuật, công nghệ tiên tiến từ các địa phương phát triển.

5. Thu hút, hỗ trợ đầu tư và phát triển thị trường

- Xây dựng các chính sách ưu đãi, đẩy mạnh tuyên truyền, xúc tiến đầu tư phát triển các ngành công nghiệp văn hóa có lợi thế, tiềm năng của tỉnh;

- Khuyến khích các doanh nghiệp trong và ngoài nước, các tổ chức hiệp hội ngành nghề tăng cường đầu tư vào các hoạt động sáng tạo văn hóa, sản xuất các sản phẩm và dịch vụ văn hóa; đồng thời, tạo môi trường thuận lợi hỗ trợ đầu tư phát triển nguồn nhân lực, quảng bá, phát triển thị trường văn hóa, tạo mối liên kết thị trường về ngành nghề và khu vực, xây dựng thương hiệu cho các ngành công nghiệp văn hóa của tỉnh;

- Thông qua hoạt động quảng bá, nâng cao khả năng tiếp cận, sử dụng các sản phẩm, dịch vụ văn hóa của công chúng; nâng cao năng lực sản xuất và sáng tạo các giá trị văn hóa mới, tạo ra nhiều sản phẩm, dịch vụ văn hóa có chất lượng cao tham gia vào thị trường văn hóa trong nước và quốc tế.

6. Mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế

- Xây dựng và triển khai các chương trình quảng bá thương hiệu sản phẩm, dịch vụ văn hóa của tỉnh tại các hội chợ liên kết tại các địa phương có tiềm năng trong nước; liên hoan quốc tế; tuần văn hóa - du lịch Việt Nam tại các nước; lồng ghép các chương trình quảng bá phát triển công nghiệp văn hóa gắn với các sự kiện ngoại giao;

- Đẩy mạnh mở rộng giao lưu, hợp tác, trao đổi văn hóa đối ngoại; từng bước giới thiệu, xuất khẩu sản phẩm, dịch vụ văn hóa.

IV. GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN MỘT SỐ NGÀNH CÔNG NGHIỆP VĂN HÓA

1. Du lịch văn hóa, sinh thái

- Khuyến khích phát triển các loại hình du lịch văn hóa, đặc biệt là du lịch di sản, du lịch tâm linh. Liên kết xây dựng sản phẩm du lịch văn hóa với vùng, miền;

- Đầu tư xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng du lịch, cơ sở vật chất kinh doanh dịch vụ du lịch tại các địa điểm có các di tích cấp quốc gia, bảo tàng, nhà triển lãm, trung tâm trưng bày văn hóa các dân tộc thiểu số tỉnh Kon Tum;

- Chú trọng phối hợp liên ngành trong việc quản lý, khai thác và phát huy một cách phù hợp các giá trị văn hóa trong quá trình phát triển sản phẩm du lịch văn hóa, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của tỉnh;

- Đẩy mạnh xúc tiến, quảng bá rộng rãi sản phẩm du lịch văn hóa trong và ngoài nước; trong đó tập trung thu hút khách du lịch văn hóa có khả năng chi trả

cao và lưu trú dài ngày; đẩy mạnh sản xuất các sản phẩm văn hóa đặc thù của địa phương đáp ứng nhu cầu mua sắm của khách du lịch;

- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực du lịch văn hóa, đặc biệt đối với nhân lực quản lý, hướng dẫn viên, thuyết minh viên và nhân lực phục vụ trực tiếp khách du lịch. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề du lịch văn hóa theo tiêu chuẩn nghề ASEAN.

2. Nghệ thuật biểu diễn

- Xây dựng chính sách đào tạo nguồn nhân lực; chính sách khuyến khích tài năng, sáng tạo, ưu đãi văn nghệ sĩ; chính sách xã hội hóa nghệ thuật biểu diễn và đẩy mạnh tự chủ đối với đơn vị nghệ thuật công lập của tỉnh phù hợp với điều kiện hiện nay;

- Hình thành các địa điểm biểu diễn nghệ thuật tiêu biểu, loại hình biểu diễn tiêu biểu tại mỗi địa phương trong tỉnh; chủ động liên kết các khu du lịch để đưa nghệ nhân tham gia, giới thiệu văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số tại chỗ của tỉnh Kon Tum đến với bạn bè trong và ngoài nước;

- Khai thác thế mạnh kết hợp giữa nghệ thuật truyền thống với các loại hình nghệ thuật đương đại, tạo ra nhiều tác phẩm đặc trưng, độc đáo của văn hóa địa phương và mang tính chuyên nghiệp;

- Khuyến khích phát triển các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực âm nhạc, chương trình biểu diễn, tổ chức sự kiện; tăng cường hợp tác giữa các ngành, lĩnh vực liên quan với nghệ thuật biểu diễn. Khuyến khích và hỗ trợ các văn nghệ sĩ tham gia học tập, bồi dưỡng, biểu diễn và các hoạt động liên quan khác ở nước ngoài;

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước, thanh tra, kiểm tra các hoạt động biểu diễn nghệ thuật trước, trong và sau khi cấp phép biểu diễn (*hoặc tiếp nhận chương trình biểu diễn nghệ thuật*); theo dõi, chấn chỉnh kịp thời các hoạt động văn nghệ quần chúng có những biểu hiện sai lệch, thiếu tính giáo dục, định hướng về đạo đức, thẩm mỹ, lối sống; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong lĩnh vực biểu diễn nghệ thuật, văn hóa theo quy định của pháp luật.

3. Mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm

3.1. Về Mỹ thuật: Quy hoạch và xây dựng các công trình mỹ thuật công cộng như bố trí sản phẩm tượng, phù điêu, công chào tại các vị trí trung tâm tạo ra sản phẩm văn hóa đặc sắc có tính vùng, miền phục vụ dân sinh; nâng giá trị sản phẩm thủ công mỹ nghệ của địa phương có tính mỹ thuật, nghệ thuật ngày càng cao; phát triển nhiều sản phẩm tạo hình mới phục vụ du lịch và xuất khẩu.

3.2. Về Nhiếp ảnh: Duy trì, phát triển các câu lạc bộ nhiếp ảnh của tỉnh; đăng cai và tổ chức trại sáng tác ảnh, hội thi, liên hoan, triển lãm ảnh theo định kỳ hàng năm; xây dựng các bộ sưu tập hình ảnh về văn hóa, quê hương, con người Kon Tum nhằm quảng bá văn hóa và đáp ứng nhu cầu của khách du lịch và giao lưu quốc tế. Ứng dụng công nghệ hiện đại tạo ra các tác phẩm nhiếp ảnh hấp dẫn. Đưa nhiếp ảnh Kon Tum hội nhập sâu rộng với nhiếp ảnh khu vực và thế giới.

3.3. Về Triển lãm: Tổ chức các cuộc triển lãm, hội chợ có thương hiệu trong nước và quốc tế về xúc tiến quảng bá, mua, bán các sản phẩm, dịch vụ văn hóa và du lịch; thực hiện hợp tác, liên doanh, liên kết trong sáng tạo, sản xuất, phổ biến và tiêu dùng; tạo điều kiện để các sản phẩm, dịch vụ văn hóa tham gia các triển lãm, hội chợ có uy tín trong và ngoài nước.

4. Quảng cáo: Xây dựng Quy hoạch quảng cáo ngoài trời của tỉnh, điều chỉnh quy hoạch và ban hành quy định về hoạt động quảng cáo trên địa bàn tỉnh theo hướng đáp ứng nhu cầu quảng cáo của xã hội, tạo điều kiện thuận lợi để hoạt động quảng cáo phát triển; thúc đẩy xã hội hóa các hoạt động quảng cáo ngoài trời. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, hiện đại trong quảng cáo, đặc biệt trong lĩnh vực kỹ thuật số, công nghệ di động; đa dạng hóa các hình thức quảng cáo trên các phương tiện thông tin đại chúng, ngoài trời và trên sản phẩm, dịch vụ văn hóa, du lịch.

5. Kiến trúc: Quy hoạch, xây dựng các công trình văn hóa, thể thao và du lịch có quy mô lớn, công trình mang tính biểu trưng của ngành, lĩnh vực; tổ chức thi thiết kế và kiến trúc, tạo ra các sản phẩm công trình mang tính thẩm mỹ cao, đặc sắc phục vụ cho nhiều đối tượng trong xã hội.

6. Điện ảnh:

- Rà soát và có kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển điện ảnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; đầu tư dự án xây mới rạp chiếu phim đạt chuẩn; khuyến khích xã hội hóa các rạp chiếu phim tư nhân hiện đại; tăng dần tỷ trọng phim truyện Việt Nam chiếu trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và tại các rạp;

- Phối hợp với các cơ quan văn hóa trong và ngoài nước xây dựng các bộ phim điện ảnh, tư liệu tại Kon Tum; kết hợp giữa điện ảnh với du lịch để quảng bá con người, quê hương Kon Tum.

IV. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

1. Nguồn vốn xã hội hóa của các doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư phát triển sản xuất các sản phẩm, dịch vụ của các ngành công nghiệp văn hóa trong tỉnh. Đồng thời huy động các nguồn vốn hợp pháp khác đầu tư cho các công trình, dự án ứng dụng, triển khai công nghệ vào sản xuất, kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ văn hóa;

2. Ngân sách tỉnh tùy theo khả năng cân đối từng thời kỳ, xem xét hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất thiết yếu phục vụ các ngành công nghiệp văn hóa tỉnh; đào tạo nguồn nhân lực, quảng bá thương hiệu các sản phẩm, dịch vụ văn hóa. Việc cân đối, sử dụng nguồn ngân sách tỉnh thực hiện theo quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng Chương trình (Kế hoạch) chi tiết thực hiện Kế hoạch trên; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển các ngành công nghiệp văn hóa theo Kế hoạch.

- Chịu trách nhiệm theo dõi việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ hàng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện; kịp thời đề xuất, kiến nghị, sửa đổi nội dung khi cần thiết.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, tham mưu kế hoạch và bố trí nguồn vốn để đầu tư hạ tầng, cơ sở vật chất thiết yếu phục vụ các ngành: công nghiệp văn hóa của tỉnh phát triển; khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào các hoạt động sáng tạo văn hóa, sản xuất các sản phẩm và dịch vụ văn hóa; cải thiện điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ văn hóa;

- Phối hợp với Sở Tài chính, các ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn vốn để đầu tư cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất...

3. Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, cân đối kinh phí để phát triển các ngành công nghiệp văn hóa của tỉnh theo quy định hiện hành và khả năng cân đối của ngân sách địa phương;

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn các chế độ chính sách do Trung ương ban hành thực hiện chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa.

4. Các Sở: Công Thương, Xây dựng, Nội vụ, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường: Rà soát, nghiên cứu, đề xuất những nội dung cụ thể để phát triển công nghiệp văn hóa đối với các ngành thuộc lĩnh vực quản lý theo Kế hoạch, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương; bảo đảm tinh thống nhất, đồng bộ với việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; huy động các nguồn lực xã hội cùng tham gia phát triển các ngành công nghiệp văn hóa; tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, xử lý các hoạt động kinh doanh sản phẩm, dịch vụ văn hóa trái quy định.

6. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động xác định nhiệm vụ theo Kế hoạch để tổ chức thực hiện tại ngành, đơn vị, địa phương. Định kỳ hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, KGVX3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Thị Nga